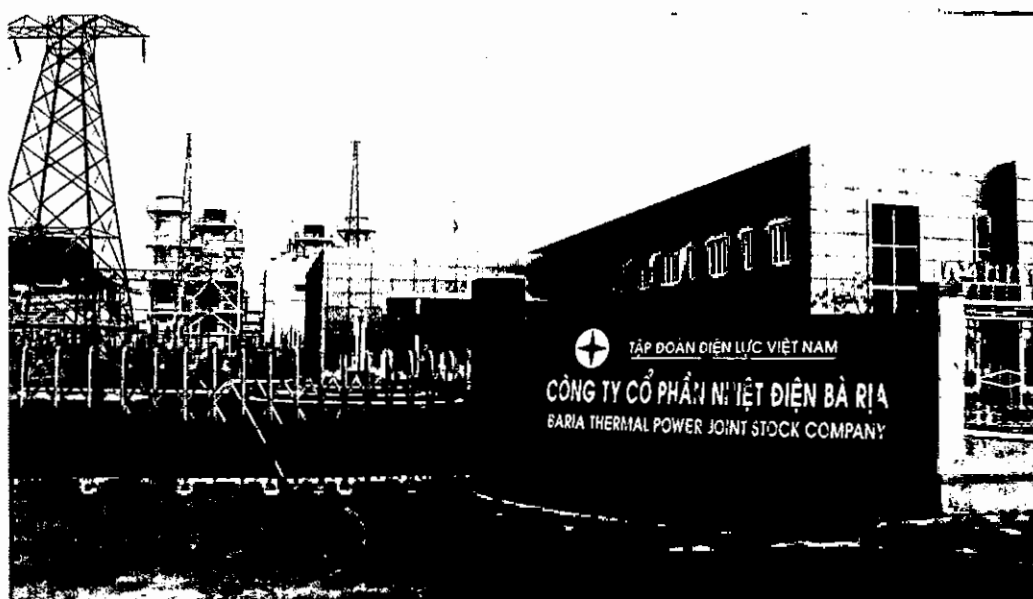


CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA



EVNTPC BA RỊA

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2012**



Bà Rịa, tháng 4 năm 2013

Bà Rịa, ngày 15 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA
NĂM 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 3500701305
- Vốn điều lệ: 604.856.000.000 đồng (Sáu trăm lẻ bốn tỷ, tám trăm năm mươi sáu triệu đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 604.856.000.000 đồng (Sáu trăm lẻ bốn tỷ, tám trăm năm mươi sáu triệu đồng)
- Địa chỉ: Phường Long Hương – Thành phố Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Điện thoại: 0642. 212 811; Fax: 0643.825 985
- Website: <http://www.btp.com.vn>
- Mã cổ phiếu: BTP

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Quá trình hình thành và phát triển:

Nhà máy Điện Bà Rịa (nay là Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa) được thành lập theo quyết định số 640 NL/TCCB - LĐ của Bộ Năng lượng vào ngày 24/12/1992, là đơn vị hạch toán phụ thuộc Công ty Điện lực 2 thuộc Bộ Năng lượng.

Kể từ ngày 01 tháng 04 năm 1995 Nhà máy chuyển thành đơn vị thành viên thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (theo quyết định số 102 NL/TCCB-LĐ ngày 04/06/1995 của Bộ Năng lượng), hạch toán phụ thuộc.

Ngày 30/03/2005 Bộ Công nghiệp có quyết định số 14/2005/QĐ-BCN chuyển Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Nhiệt điện Bà Rịa, hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam. Ngày 18/5/2005, Tổng Công ty Điện lực Việt Nam có văn bản số 2436/CV-EVN-TCKT hướng dẫn bàn giao tài chính khi chuyển các nhà máy điện thành công ty hạch toán độc lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, theo đó Nhà máy Nhiệt điện Bà Rịa chính thức chuyển sang hạch toán độc lập từ ngày 01 tháng 07 năm 2005.

Thực hiện Quyết định số 3944/QĐ-BCN ngày 29/12/2006 của Bộ Công nghiệp về việc cổ phần hóa, Công ty Nhiệt điện Bà Rịa đã hoàn thành công tác cổ phần hóa và chính thức chuyển đổi sang hình thức Công ty cổ phần với tên mới là Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty cổ phần số 3500701305 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp đổi Mã số doanh nghiệp ngày 20/5/2009, thay đổi lần thứ 3 ngày 08/10/2010.

CÁC SỰ KIỆN CHÍNH

Năm	Sự kiện
04/3/1995	Thành lập nhà máy điện Bà Rịa theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Năng lượng thuộc Công ty Điện lực 2 về trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam.
17/11/2009	Niêm yết cổ phiếu
8/1992	Tổ máy GT1 và GT2 được đưa vào vận hành
01/1993	Tổ máy GT3 và GT4 được đưa vào vận hành
01/1994	Tổ máy GT5; GT6 và GT7 được đưa vào vận hành
5/1996	Tổ máy GT8 được đưa vào vận hành
3/1999	Tổ máy GT5; GT6 và GT7 chuyển thành chu trình Tua bin khí hỗn hợp 306 – 1 (ST9) được đưa vào vận hành
02/2002	Tổ máy GT3; GT4 và GT8 chuyển thành chu trình Tua bin khí hỗn hợp 306 – 2 (ST10) được đưa vào vận hành
30/3/2005	Bộ Công nghiệp quyết định chuyển nhà máy nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Nhiệt điện Bà Rịa
29/12/2006	Bộ Công nghiệp có quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Nhiệt điện Bà Rịa thành Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
01/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh lần đầu cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
12/5/2008	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 01 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
20/5/2009	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 02 và cấp đổi mã doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
08/10/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 03 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
24/9/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp giấy phép đăng ký kinh doanh đăng ký thay đổi lần thứ 04 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

- Các sự kiện khác: không có

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh điện năng.

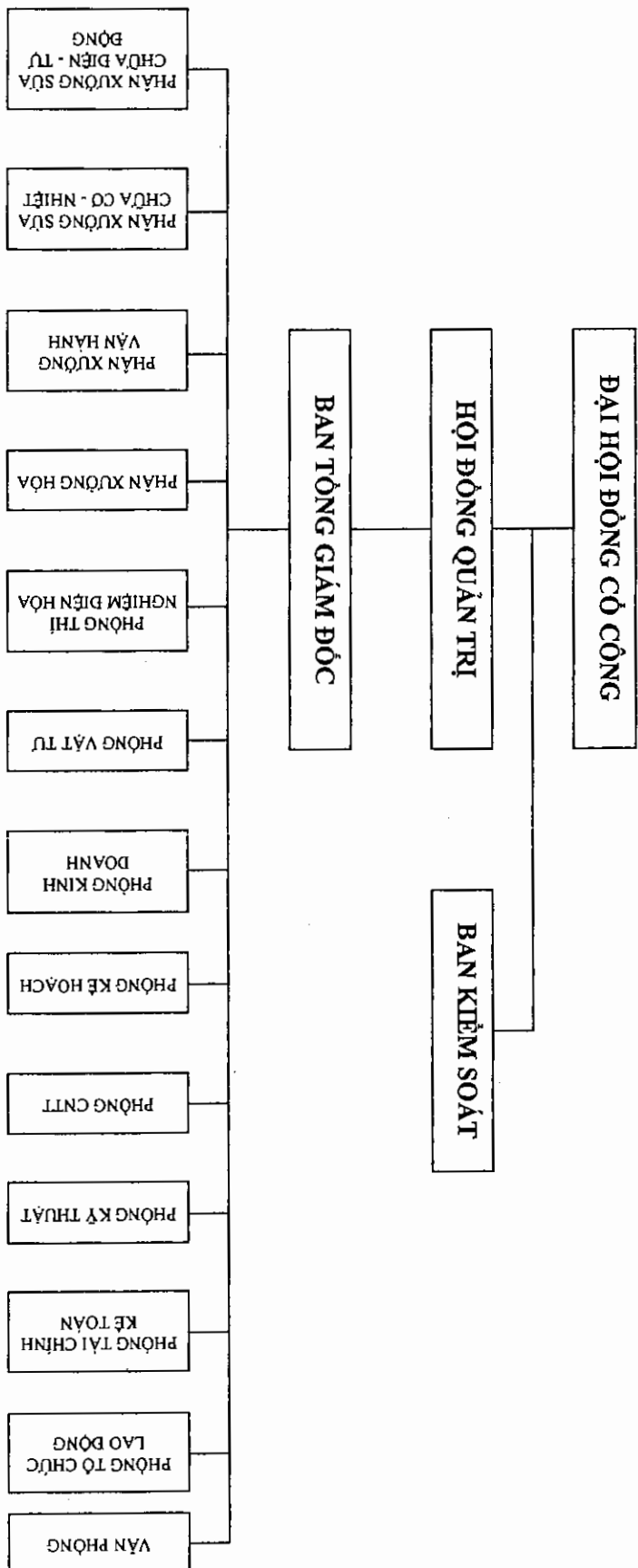
- Địa bàn kinh doanh: Phường Long Hương - Thành phố Bà Rịa - Tỉnh Bà

Rịa - Vũng Tàu

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN BÀ RỊA



- Cơ cấu bộ máy quản lý:
- Các công ty con, công ty liên kết:
 - + Công ty con: không có
 - + Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn
- Địa chỉ: Số 79, Khối 8, phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Đầu tư xây dựng các dự án nguồn điện, sản xuất và kinh doanh điện năng.
- Vốn điều lệ thực góp: 83,75 tỷ đồng
- Tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn: 25%

3. Định hướng phát triển

- a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty
 - Đảm bảo vận hành các tổ máy an toàn - liên tục - kinh tế.
 - Thực hiện tốt kế hoạch sửa chữa lớn, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện quốc gia;
 - Bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động trong Công ty;
- b). Chiến lược trung và dài hạn
 - Tham gia đầu tư góp vốn xây dựng các nhà máy điện theo sở trường của Công ty, định hướng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và Bộ Công thương nhằm sử dụng tốt nhất vốn của Công ty, đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông;
 - Đầu tư tài chính dài hạn và ngắn hạn để sử dụng có hiệu quả nguồn vốn khấu hao cơ bản, lợi nhuận hàng năm để lại và các nguồn khác.
 - Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Tiếp tục đảm bảo môi trường xanh sạch đẹp

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

+ Lợi nhuận trước thuế:	182.693 triệu đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	135.340 triệu đồng
 - Những thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh: không có
 - Tình hình thực hiện so với kế hoạch

+ Tổng lợi nhuận trước thuế theo kế hoạch:	70.691 triệu đồng
+ Tổng lợi nhuận thực hiện trước thuế:	182.693 triệu đồng
- Lợi nhuận thực hiện so với kế hoạch là: 258,4%	
 - Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch
- Trong năm 2012 hoạt động sản xuất kinh doanh tương đối thuận lợi. Tập đoàn Điện lực Việt Nam đã thanh toán hết khoản công nợ sau quyết toán cổ phần hóa, nên doanh thu tài chính tăng. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ lãi.

- Tình hình thực hiện so với năm liền kề:

ĐVT: triệu đồng

Stt	Nội dung	Năm 2011	Thực hiện 2012	Tỷ lệ thực hiện (%)	Ghi chú
I	Tổng doanh thu	2.413.021	1.470.881	61	
1	Doanh thu hoạt động SXKD Điện	2.392.285	1.422.798	59	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	7.485	30.049	401	
3	Doanh thu khác	13.251	18.034	136	
II	Tổng chi phí	2.329.568	1.288.189	55	
1	Chi phí hoạt động SXKD Điện	2.166.024	1.254.839	58	
2	Chi phí hoạt động tài chính	151.739	26.569	18	
3	Chi phí khác	11.805	6.781	57	
III	Tổng Lợi nhuận trước thuế	83.453	182.692	219	
1	Lợi nhuận hoạt động SXKD Điện	226.261	167.959	74	
2	Lợi nhuận hoạt động tài chính	-144.254	3.480		
3	Lợi nhuận khác	1.446	11.253	778	
IV	Lợi nhuận sau thuế	62.706	135.340	216	
V	Cổ tức (%)	7	11	157	

2. Tổ chức và nhân sự

a). Danh sách Ban điều hành:

1. Ông NGUYỄN TIẾN DŨNG

Chức vụ hiện tại : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 03/5/1968
 Nơi sinh : Xã Hoằng Đạo - H.Hoằng Hóa - Tỉnh Thanh Hóa
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : Phường Long Hương – TP. Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
 Điện thoại : 0962 501 009
 Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy

Quá trình công tác

01/1989 - 7/1991 : Công tác tại Nhà máy thủy điện Trị An.

8/1991 - 11/1992 : Công tác tại trạm turbinekhí nhà máy điện Chợ Quán.

12/1992 - 12/1995 : Tổ trưởng sửa chữa cơ điện nhà máy điện Bà Rịa.

01/1996 - 12/1997 : Tổ trưởng sửa chữa cơ thuộc PXSC Cơ Điện nhà máy điện Bà Rịa.

01/1998 - 6/2003 : Phó Quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ.

6/2003 - 02/2008 : Quản đốc phân xưởng sửa chữa cơ nhiệt, Công ty Nhiệt điện Bà Rịa.

02/2008 : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

20/5/2009 : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

01/10/2010- nay : Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Số cổ phần nắm giữ : 3.200, chiếm 0,0053 % vốn điều lệ

Số cổ phần cá nhân sở hữu : 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Võ Thị Bích Phượng - 900 cổ phần, chiếm 0,0015% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật : Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

2. Ông PHAN VĂN DŨNG

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc Kỹ thuật Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20/3/1967

Nơi sinh : Huyện Bình Chánh – Thành phố Hồ Chí Minh

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : B10/18, ấp 2, xã Hưng Long - Huyện Bình Chánh - T. phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0962 501 005

Trình độ văn hoá : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Quá trình công tác :
 26/8/1991 : Công ty điện lực 2
 06/11/1991 : Nhà máy điện Chợ Quán
 7/11/1991 : Trạm phát điện Bà Rịa
 21/7/1992 : Trưởng ca vận hành turbine khí trạm phát điện Bà Rịa.
 14/7/1994 : Phó phòng kế hoạch kỹ thuật kiêm kỹ sư an toàn Nhà máy điện Bà Rịa.
 01/2/1997 : Trưởng phòng kế hoạch kỹ thuật nhà máy điện Bà Rịa
 09/5/2000 : Trưởng phòng kỹ thuật .
 24/12/2007 : Phó Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
 20/5/2009 - nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
 Số cổ phần nắm giữ : 1.000 cổ phần, chiếm 0,00165% vốn điều lệ
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không

3. Ông PHẠM QUỐC THÁI

Chức vụ hiện tại : Phó Tổng Giám đốc phụ trách kinh doanh - Kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 19/4/1969
 Nơi sinh : Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Địa chỉ thường trú : P.Long Hương – TP. Bà Rịa - Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
 Điện thoại : 0962 501 004
 Trình độ văn hoá : 12/12
 Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác
 10/1993 - 6/1995 : Chuyên viên kế hoạch thống kê - Phòng kế hoạch kỹ thuật nhà máy điện Bà Rịa

7/1995 - 3/2001	:	Chuyên viên kế toán - Phòng kế toán tài chính nhà máy điện Bà Rịa
4/2001 - 6/2003	:	Phó phòng kế toán tài chính Nhà máy điện Bà Rịa
09/6/2003	:	Quyền trưởng phòng kế toán tài chính Nhà máy
01/3/2004	:	Trưởng phòng Tài chính kế toán - EVN Bổ nhiệm chức danh kế toán Trưởng Công ty Nhiệt điện Bà Rịa.
01/7/2005 - 30/9/2010	:	Bổ nhiệm chức vụ: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa .
01/10/2010	:	Phó Tổng Giám đốc - Kiêm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.
Số cổ phần nắm giữ		
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	:	2.100, chiếm 0,003% vốn điều lệ
- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước	:	Không
Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không

b). Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có

c). Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ công nhân viên trong Công ty (tại thời điểm báo cáo 31/12/2012) là: 305 người, trong đó:

a) Lãnh đạo Công ty: 04 người

b) Cán bộ đoàn thể: 03 người

c) Khối các phòng:

Gồm: - Lao động gián tiếp: 64 người

d) Khối các phân xưởng: 241 người

Về trình độ:

- Thạc sỹ: 02 người, chiếm 0,67%
- Kỹ sư kỹ thuật: 114 người, chiếm 37,37%
- Cử nhân kinh tế: 27 người, chiếm 8,85%
- Cử nhân khác: 02 người, chiếm 0,65%
- Cao đẳng: 06 người, chiếm 1,96%
- Trung cấp kỹ thuật: 51 người, chiếm 16,72%
- Trung cấp kinh tế: 04 người, chiếm 1,3%
- Trung cấp khác: 02 người, chiếm 0,65%
- Công nhân kỹ thuật: 68 người, chiếm 22,29%
- Nhân viên: 29 người, chiếm 9,5%
- Các chính sách đối với người lao động:
- + Chính sách đào tạo:

Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực, Công ty thường xuyên tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khoá đào tạo chuyên đề do ngành Điện tổ chức nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Chính sách tiền lương:

Việc xếp lương cho người lao động trong Công ty được thực hiện theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của chính phủ về hệ thống thang lương, bảng lương và các chế độ phụ cấp lương trong các Công ty Nhà nước, đồng thời thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 141/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương đối với Công ty mẹ do Nhà nước làm chủ sở hữu và các Công ty con trong Tập đoàn kinh tế. Đồng thời Công ty đã xây dựng và ban hành quy chế trả lương cho người lao động, đảm bảo dân chủ, công bằng, khuyến khích Người lao động nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, bảo đảm hài hoà giữa lợi ích của Công ty và Người lao động.

+ Các chính sách khác

Công ty còn có các chính sách quan tâm, đãi ngộ thoả đáng nhằm khuyến khích động viên Người lao động như:

- Hàng năm, Người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động.

- Hàng năm Công ty đều tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho Người lao động.

- Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

- Công ty thực hiện chế độ làm việc 40h/tuần. Thực hiện đều đặn các chế độ ăn giữa ca, bồi dưỡng hiện vật cho Người lao động làm việc trong điều kiện nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

- Công ty đã xây dựng và áp dụng hiệu quả các chính sách khác như: Quy chế quản lý phân phối và sử dụng các quỹ, quy chế quản lý tài chính và hạch toán kinh doanh, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chấm điểm thi đua trong sản xuất kinh doanh.....

3. Tình hình đầu tư vào các Công ty có liên quan:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng góp 2% vốn điều lệ, số tiền góp đến thời điểm 31/12/2012 là 108,73 tỷ đồng.

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh góp 2% vốn điều lệ, số tiền góp đến thời điểm 31/12/2012 là 114,77 tỷ đồng.

- Góp vốn vào Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn với mức góp là 25% vốn điều lệ, tính đến thời điểm 31/12/2012 Công ty đã góp 83,75 tỷ đồng.

b) **Tình hình hoạt động của các Công ty có liên quan:**

+ **Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:**

Tình hình hoạt động của các tổ máy như sau:

- EPC Hải phòng 1:

Đánh giá tiến độ: Tổ máy số 1 chậm 37 tháng, Tổ máy số 2: chậm 27 tháng so với tiến độ hợp đồng.

- EPC Hải Phòng 2:

Nhìn chung tiến độ thi công thực tế hiện nay đáp ứng kế hoạch, khối lượng hoàn thành trên công trường đã tiến bộ rõ rệt, tuy nhiên vẫn còn một số hạng mục bị chậm, thi công kéo dài, nhà thầu vẫn chưa bù được phần tiến độ còn chậm của dự án.

+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh:

Tình hình hoạt động của các tổ máy như sau:

1. Giai đoạn 1: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1:

Tổng sản lượng điện phát của 02 tổ máy: Trong năm 2012, tổng sản lượng điện phát lên lưới điện quốc gia của 02 tổ máy là 2.563,32 triệu kWh, đạt 101,5 % so với Kế hoạch sản lượng điện năm 2012 (vượt KH 38,81 triệu kWh).

2. Giai đoạn 2 (Dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 2)

Công tác thi công trên công trường được Nhà thầu đẩy nhanh tiến độ. Theo đánh giá của Tư vấn kỹ thuật, tính đến ngày 31/12/2012, Tổng thể khối lượng thực hiện toàn bộ Dự án QN2 ước đạt 85%. Trong đó: Tổ máy số 3 ước đạt 93%; Tổ máy số 4 ước đạt 69,2%. Trong năm 2012, Nhà thầu đã hoàn một số mốc quan trọng như sau:

a) Tổ máy số 3 (TM3)

- Ngày 04/5/2012, hoàn thành thử áp lực lò hơi;
- Ngày 15/11/2012, hoàn thành thông thổi lò hơi số 3;
- Ngày 13/12/2012, hoà đồng lần đầu bằng dầu thành công;
- Ngày 31/12/2012, hoà đồng lần đầu bằng than thành công.

Hiện Nhà thầu đang tiếp tục tiến hành chạy thử nghiệm TM3, để chuẩn bị chạy tin cậy (RTR) TM3 dự kiến vào ngày 20/01/2013 và cấp chứng chỉ nghiệm thu tạm thời (PAC) vào ngày 10/3/2013 (chậm 3 tháng so với quy định của Hợp đồng).

b) Tổ máy số 4 (TM4)

- Ngày 06/6/2012, tiến hành nâng bao hơi thành công;
- Ngày 01/11/2012, Nhà thầu hoàn thành thử áp lực lò hơi.

Hiện Nhà thầu tiếp tục triển khai công tác lắp đặt căn chỉnh khu vực lò hơi và khu vực tuabin. Dự kiến cấp PAC TM4 vào ngày 31/5/2013.

+ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn:

Sau khi kiểm tra tiến độ và tình hình cung cấp thiết bị của nhà sản xuất, dự kiến các tổ máy sẽ chạy không tải vào cuối Quý 1/2013. Đầu tháng 4 bắt đầu chạy thương phẩm.

c). Tình hình tài chính của các Công ty có liên quan:

+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh:

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 280.986 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: 280.986 triệu đồng

+ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng:

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế: 42.691 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế: 42.691 triệu đồng

+ Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn :

Đang trong quá trình xây dựng nên không có lợi nhuận

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

DVT: Tr. đồng

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
----------	----------	----------	-------------

Tổng giá trị tài sản	2.014.255	2.196.463	109
Doanh thu thuần	2.400.804	1.430.206	60
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	83.179	172.551	207
Lợi nhuận khác	273	10.140	3.714
Lợi nhuận trước thuế	83.453	182.692	219
Lợi nhuận sau thuế	62.706	135.340	216
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	7%	11%	157

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	3,9	3,0	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ-HTK)/Nợ ngắn hạn	3,6	2,7	
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng Tài sản	0,6	0,6	
+ Hệ số Nợ/VCSH	1,3	1,3	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	17,8	10	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,2	0,7	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/DTT	0,03	0,1	
+ Hệ số LNST/VCSH	0,1	0,1	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	0,03	0,1	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	0,03	0,1	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 60.485.600 cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần đang chuyển nhượng tự do: 11.030.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 49.455.600 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Nội dung	Số nhà đầu tư	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ %	Ghi chú
I	Trong nước (1 + 2)	2.053	60.439.580	99,92	
1	Cá nhân	2.030	9.081.713	15,01	
	Trong đó				
	CBCNV	39	67.100	0,11	
2	Tổ chức	23	51.357.867	84,91	
	Trong đó				CĐ sáng lập
	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	1	48.123.557	79,56	
II	Nước ngoài (1+2)	13	46.020	0,08	
1	Cá nhân	10	6.000	0,01	
2	Tổ chức	3	40.020	0,07	
Tổng		2.066	60.485.600	100,00	

c). Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 1.200.000 cổ phiếu

e) Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo đánh giá và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Sản xuất kinh doanh

Kết quả kinh doanh năm 2012 đạt:

(Triệu đồng)

Chỉ tiêu	KH điều chỉnh năm 2012	Thực hiện năm 2012	% so KH năm
Tổng doanh thu	979.346	1.470.881	150
Tổng chi phí	908.655	1.288.189	142
Lợi nhuận	70.691	182.692	258

- Hoạt động sản xuất khác và cung cấp dịch vụ:

Công ty đã thực hiện được một số hợp đồng dịch vụ cho một số khách hàng bên ngoài, thực hiện sửa chữa bảo dưỡng máy biến áp, máy phát điện, cung cấp và lắp đặt thiết bị điện; sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai

Kết quả: Ngoài sản xuất điện, Công ty tăng thêm doanh thu từ sản xuất khác và các dịch vụ là 7,4 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 1,1 tỷ đồng.

- Đầu tư tài chính:

Đầu tư tài chính dài hạn: Đầu tư góp vốn vào các công ty phát điện: Nhiệt điện Hải Phòng, Nhiệt điện Quảng Ninh và Thủy điện Buôn Đôn.

Đầu tư tài chính ngắn hạn: Công ty đầu tư tài chính ngắn hạn vào Công ty Tài chính cổ phần Điện Lực, 480 tỷ đồng

a) Tình hình tài sản:

Giá trị tài sản theo sổ sách tại thời điểm 31/12/2012 là 2.196.463 triệu đồng, trong đó: Tài sản ngắn hạn 1.521.147 triệu đồng; Tài sản dài hạn 675.316 triệu đồng.

Bảng cơ cấu tài sản

Nội dung	2011		2012	
	Tr. Đồng	Tỷ lệ %	Tr. Đồng	Tỷ lệ %
Tiền và các khoản tương đương tiền	22.089	1,1	222.309	10,1
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	540.000	24,6
HTK+ Phải thu + TS ngắn hạn khác	1.164.271	57,8	758.838	34,5
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	307.251	15,3	307.251	14,0
Tài sản cố định + TS dài hạn khác	520.643	25,8	368.065	16,8
Tổng cộng Tài sản	2.014.254	100,0	2.196.463	100,0

b). Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Công ty đã thu hồi nợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam là: 479.421 triệu đồng

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Không có

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã sắp xếp lại mô hình tổ chức phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh, gọn nhẹ và năng động hơn. Nhiệm vụ SXKD chủ yếu hiện nay là quản lý vận hành sản xuất điện, tăng cường các dịch vụ sửa chữa cho các đơn vị bên ngoài, sản xuất nước uống đóng chai.

- Hoàn thiện các Quy chế trong tất cả các lĩnh vực hoạt động quản lý của công ty. Duy trì hệ thống quản chất lượng tiêu chuẩn ISO 9001:2008, vì vậy công tác quản lý của Công ty ngày càng đi vào nề nếp và có hiệu quả hơn.

- Ý thức chấp hành kỷ luật lao động của người lao động được nâng lên rõ rệt, ngày càng có trách nhiệm với công việc và gắn bó với Công ty.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra và kiểm tra nội bộ trong các lĩnh vực hoạt động quản lý, đặc biệt là trong công tác đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, giám sát trong vận hành và sửa chữa.

- Duy trì việc chấp hành chế độ chính sách của Nhà nước, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cũng như của Hội đồng quản trị.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Tiếp tục duy trì vận hành an toàn - kinh tế các tổ máy phát điện. Những năm tới tình hình thiếu điện vẫn còn xảy ra. Vì vậy, Công ty phải phát điện với công suất cao dẫn đến tăng doanh thu và lợi nhuận từ sản xuất điện. Tìm các cơ hội đầu tư mới trong các lĩnh vực: xây dựng nhà máy điện, đầu tư tài chính

5. Giải trình Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

Căn cứ Khoản 4- Điều 10 – Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05/4/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa (Mã CK: BTP) xin báo cáo giải trình về nội dung trên như sau:

1. Hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán 1.200.000 cổ phiếu quỹ số tiền là 6.440.810.179 đồng, đây là khoản dự phòng đã trích lập giảm giá đối với số lượng cổ phiếu quỹ trong năm 2011. Theo quy định cổ phiếu quỹ không được trích lập dự phòng, công ty kiểm toán có đề nghị điều chỉnh hồi tố, tuy nhiên chúng tôi đã hoàn nhập lại và giảm chi phí trong kỳ cho đúng quy định.

2. Chi phí trích trước sửa chữa lớn năm 2012 số tiền là 36 tỷ đồng, khoản chi phí trích trước này được tính vào giá điện năm 2012. Vì vậy để phù hợp giữa doanh thu và chi phí trong năm 2012 và không ảnh hưởng đến kế hoạch tài chính năm 2013 Công ty đã trích trước và đưa vào chi phí trong năm khoản chi phí nêu trên. Đến nay chưa thể xác định số chi thực tế phát sinh so với kế hoạch đã phê duyệt vì đang trong giai đoạn chuẩn bị sửa chữa.

3. Doanh thu bán điện trong năm được ghi nhận gồm doanh thu tính theo giá điện năng và doanh thu tính theo giá công suất. Trong đó, doanh thu tính theo công suất được căn cứ vào công suất khả dụng công bố, hệ số khả dụng, và đơn giá công suất khả dụng theo quy định tại hợp đồng mua bán điện số 07/2012/HĐ-NMĐ- Bà Rịa ngày 18 tháng 7 năm 2012 đã ký giữa BTP và Công Ty Mua bán Điện Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam. Tuy nhiên, tới thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán hệ số khả dụng chưa được 2 bên thống nhất nên doanh thu trong năm được ghi theo số liệu tạm quyết toán doanh thu điện năm 2012. Khoản chênh lệch (nếu có) giữa số tạm quyết toán đã ghi nhận doanh thu trong năm và số quyết toán sẽ được điều chỉnh vào năm 2013. Theo số liệu tạm quyết toán nêu trên, trong tổng số doanh thu đã ghi nhận, số doanh thu đã ghi nhận trong năm nhưng hóa đơn được xuất vào năm 2013 với tổng số tiền trước thuế là 136.243.284.000 đồng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2012, trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thông qua, HĐQT đã tiến hành triển khai thực hiện thông qua việc ban hành các quyết định

giao nhiệm vụ cụ thể và chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc Công ty thực hiện. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban sản xuất để theo dõi, giám sát các hoạt động SXKD của Công ty và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp hoặc phối hợp cùng Tổng Giám đốc xử lý, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn nhằm tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cho hoạt động SXKD của Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Tổng kết năm 2012, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ trong điều hành các hoạt động của Công ty, chuẩn bị các nội dung báo cáo và trình HĐQT Công ty xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành.

- Tổng Giám đốc Công ty là thành viên HĐQT nên việc duy trì chế độ báo cáo thực hiện thường xuyên hàng tháng, quý cho HĐQT về tình hình tài chính, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Tăng cường công tác quản trị, giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành để thực hiện đạt các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ;

V. Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Danh sách thành viên Hội đồng quản trị gồm có 05 người (01 chủ tịch và 4 uỷ viên):

a.1) Ông Huỳnh Lin - Chủ tịch HĐQT- Thành viên điều hành

* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 5.000 CP, chiếm 0,008% VDL

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 19.249.423CP. chiếm 31,82% VDL

* Ông Huỳnh Lin là thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn.

a.2) Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT - Thành viên điều hành

* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 3.200, chiếm 0,0053 % vốn điều lệ

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

a.3) Ông Vũ Mạnh Hùng - Thành viên HĐQT – Thành viên không điều hành

* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

- Số cổ phần đại diện phần vốn nhà nước: 14.437.067, chiếm 23,87% vốn điều lệ

a.4) Ông Phạm Quốc Thái - Thành viên HĐQT - Thành viên điều hành

* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 2.100, chiếm 0,003% vốn điều lệ

* Ông Phạm Quốc Thái là thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần thủy điện Buôn Đôn.

a.5) Ông Lê Thế Sơn - Thành viên HĐQT – Thành viên độc lập không điều hành

* Số cổ phần có quyền biểu quyết:

- Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0

- Số cổ phần đại diện Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại: 670.000 chiếm 1,108% vốn điều lệ

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

* Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị luôn bám sát nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2012 để đề ra chiến lược cho từng thời điểm;

- Kiểm tra việc tình hình thực hiện và đưa ra các mục tiêu, biện pháp làm cơ sở cho Tổng Giám đốc thực hiện theo kế hoạch.

* Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Huỳnh Lin	Chủ tịch	4/4	100%	0%
2	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên	4/4	100%	0%
3	Ông Vũ Mạnh Hùng	Thành viên	4/4	100%	0%
4	Ông Lê Thế Sơn	Thành viên	4/4	100%	0%
5	Phạm Quốc Thái	Thành viên	4/4	100%	0%

* Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	215	24/02	Thông qua định mức suất tiêu hao nhiên liệu các tổ máy năm 2012. (Lấy ý kiến bằng văn bản)
2	214	24/02	Thông qua nội dung họp HĐQT quý 4/2011: <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua BCTC quý 4/2011; + Thông qua báo cáo công tác thực hiện kế hoạch quý 4, KH quý 1/2012; + Kế hoạch SXKD năm 2012: <ul style="list-style-type: none"> - Xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Thành viên về tình hình cung cấp khí của Công ty khí; - Xây dựng phương án giá điện năm 2012 dựa trên 02 phương án: Phương án theo sản lượng và phương án 2 thành phần (Giá công suất và giá điện năng). + Trình HĐTV EVN về KH tiền lương 2012; + Rà soát các nội dung cần sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty và trình HĐQT Công ty vào đầu tháng 3/2012; + Chuẩn bị các hồ sơ liên quan đến nhân sự tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2012-2017 để xin ý kiến HĐTV EVN để có cơ sở trình ĐHCĐ 2012 + Tiếp tục xin chủ trương của tỉnh Bình Thuận

			cho phép đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở tỉnh Bình Thuận.
3	272	06/3	Ủy thác quản lý vốn cho Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực. (Lấy ý kiến bản văn bản)
4	279	13/3	Phê duyệt kế hoạch kỹ thuật an toàn Bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động năm 2012. (Lấy ý kiến bản văn bản)
5	341	03/4	Phê duyệt kế hoạch đầu tư phát triển năm 2012. (Lấy ý kiến bản văn bản)
6	417	02/5	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2012. (Lấy ý kiến bản văn bản)
7	470	21/5	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2012, với các nội dung chính như sau: - Thông qua báo cáo của HĐQT; BKS; BCTC; Kế hoạch SXKD điều chỉnh và kết quả SXKD; Quỹ lương của CBCNV, Thù lao HĐQT, BKS; Phân phối lợi nhuận chia cổ tức của năm 2011; - Thông qua các chỉ tiêu sản xuất và đầu tư; Quỹ lương của CBCNV, Thù lao HĐQT, BKS năm 2012; Bầu Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012-2017; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
8	497	28/5	Chi trả cổ tức năm 2011 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. (Lấy ý kiến bản văn bản)
9	530	15/6	Ký biên bản thỏa thuận về việc chậm thanh toán tiền mua bán điện với Công ty Mua bán điện . (Lấy ý kiến bản văn bản)
10	541	22/6	Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2012; Thay đổi Người đại diện phần vốn góp của BTP và Tham gia ứng cử thành viên BKS tại Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh. (Lấy ý kiến bản văn bản)
11	930	26/10	Họp HĐQT Quý 3/2012: - Thông qua BCTC quý 3/2012; - Thông qua báo cáo công tác thực hiện KH Quý 3; KH Quý 4/2012; - KH SXKD năm 2013: + Về sản lượng điện sản xuất: Tổng Giám đốc làm việc với EVN để nắm kế hoạch năm 2013 của EVN từ đó lập kế hoạch 2013 của Công ty sát với sản lượng trong kế hoạch của EVN. + Các phần còn lại sẽ thông qua vào kỳ họp định kỳ quý 4/2012 vào tháng 01/2013 sau khi rà soát lại các thông số đầu vào. - Phê duyệt danh mục, giá trị sửa chữa lớn năm 2013 theo Tờ trình số 924/TTr-NĐBR-KH ngày 22/10/2012 của Tổng Giám đốc. - Quy chế quản lý vốn và NDD của BTP tại các

			Doanh nghiệp khác: + Chờ GENCO 3 hoạt động chính thức rồi ban hành để phù hợp với quy chế quản lý của Genco. - Phê duyệt kế hoạch điều chỉnh năm 2012. - Tiếp tục xin chủ trương của tỉnh Bình Thuận cho phép đầu tư vào dự án Nhà máy Điện gió ở Tỉnh Bình Thuận.
12	977	16/11	Thông qua tài liệu "Văn hóa danh nghiệp và Quy tắc ứng xử trong Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa. (Lấy ý kiến bản văn bản)
13	989	20/11	Thông qua tổng mức dự toán xây dựng công trình và tổng mức đầu tư – dự án thủy điện Srêpôk 4A – Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn. (Lấy ý kiến bản văn bản)
14	1026	03/12	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty. (Lấy ý kiến bằng văn bản)

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty.

- Tham gia dự thảo nội dung và tham dự các phiên họp của HĐQT; nghiên cứu, đánh giá tình hình, kết quả hoạt động kinh doanh và đóng góp vào việc xây dựng phương hướng, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung phiên họp; chịu trách nhiệm cá nhân trước Pháp luật, trước ĐH đồng cổ đông và trước HĐQT về những ý kiến và hoạt động của mình có liên quan đến lợi ích của công ty.

- Thực hiện các Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT.

- Phụ trách tìm các đối tác tài trợ cho các dự án của Công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: Không có

f)* Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

1. Ông Huỳnh Lin
2. Ông Nguyễn Tiến Dũng
3. Phạm Quốc Thái

* Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

- Danh sách thành viên Ban Kiểm soát gồm có 03 người (01 Trưởng ban và 02 thành viên):

a.1) Bà Vũ Thị Hoàng Yến - Trưởng Ban

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 1.000 CP, chiếm 0,0016% VDL

a.2) Bà Vũ Thị Quỳnh Anh – Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0

a.3) Bà Nguyễn Thị Thanh Hương - Thành viên

- Số cổ phần có quyền biểu quyết: 0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

* Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty cũng như Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT;

- Đại diện của Ban Kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và Ban Lãnh đạo nhằm tạo điều kiện duy trì kiểm tra giám sát việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;

- Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích báo cáo để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty. Đồng thời cũng xem xét đánh giá những công việc mà BKS đã thực hiện và lập kế hoạch công tác cho thời gian tiếp theo;

- Cập nhật và phân tích báo cáo nội bộ định kỳ hàng tháng do Ban Tổng Giám đốc Công ty lập và quy định, đồng thời kiểm soát chi phí hợp lý, hợp lệ;

- Xem xét Báo cáo tài chính hàng quý và thẩm định báo cáo tài chính năm 2012;

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

* Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lưu Văn Hồng	Trưởng ban	1/2	100%	Không tham gia BKS từ 21/5/2012
1	Vũ Thị Hoàng Yên	Trưởng ban	2/2	100%	Tham gia BKS từ 22/5/2012
2	Vũ Thị Quỳnh Anh	Thành viên	2/2	100%	
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	Thành viên	2/2	100%	

* Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

STT	Số Biên bản	Ngày	Nội dung
1	267	05/3	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hoạt động của HĐQT và Ban TGD năm 2011; - Kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT năm 2011; - Đánh giá kết quả SXKD năm 2011; - Đánh giá tình hình đầu tư xây dựng; - Kiểm tra hợp đồng đấu thầu, mua sắm 2011; - Kiểm tra tình hình lao động, tiền lương 2011; - Kế hoạch SXKD, đầu tư xây dựng năm 2012; - Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2012.

2	770	28/8	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra hoạt động của HĐQT và Ban TGD 6 tháng đầu năm 2012; - Kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT 6 tháng đầu năm 2012; . - Đánh giá kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2012; - Đánh giá tình hình đầu tư xây dựng; - Kiểm tra hợp đồng đầu thầu, mua sắm 6 tháng đầu năm 2012; - Kiểm tra tình hình lao động, tiền lương 6 tháng đầu năm 2012;; - Kế hoạch SXKD, đầu tư xây dựng 6 tháng cuối năm; - Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát 6 tháng cuối năm 2012.
---	-----	------	--

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, của từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

- Lương của Ban Tổng Giám đốc (Tổng Giám đốc điều hành và 02 Phó Tổng Giám đốc)

+ Lương của Tổng Giám đốc (bao gồm cả tiền thưởng vận hành an toàn điện): 45.283.833 đồng/tháng

+ Lương của Phó Tổng Giám đốc (bao gồm cả tiền thưởng vận hành an toàn điện): 28.618.701 đồng/người/tháng.

- Thù lao thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát:

+ Thù lao của Chủ tịch HĐQT (bao gồm cả tiền thưởng vận hành an toàn điện): 46.859.333 đồng/tháng

+ Thù lao của thành viên HĐQT 6 000 000 đồng/người/tháng

+ Thù lao của Trưởng Ban Kiểm soát 4 000 000 đồng/người/tháng

+ Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát 3 000 000 đồng/người/tháng

Tổng số tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý năm 2012 là 2.200.566.816 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

- Từ ngày 23/4/2012 đến ngày 01/6/2012, Ông Huỳnh Lin - Chủ tịch HĐQT thực hiện: Mua 7.000CP, Bán 24.100 CP, Số lượng CP còn sở hữu sau giao dịch là 19.254.423 CP

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty

Công ty thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và quản trị Công ty.

IV. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa do Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) thực hiện kiểm toán:

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

(Về Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa)

Kính gửi: - Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa.

- Ban Giám đốc Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa.

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được lập ngày 31 tháng 03 năm 2013 của Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa từ trang 06 đến trang 34 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến:

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên:

- Trong năm đơn vị hoàn nhập dự phòng giảm giá chứng khoán số tiền là 6.440.810.179 đồng (đây là khoản dự phòng đã trích lập giảm giá đối với số lượng cổ phiếu quỹ trong năm 2011). Theo quy định tại điều 5 thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07 tháng 12 năm 2009 của Bộ tài chính "... cổ phiếu quỹ thì không được lập dự phòng giảm giá". Việc trích lập dự phòng đối với cổ phiếu quỹ trong năm 2011 là không đúng quy định nên chúng tôi đã đề nghị điều chỉnh hồi tố vào năm 2011, tuy nhiên theo ý kiến của đơn vị khoản trích lập dự phòng nêu trên được điều chỉnh giảm chi phí vào năm 2012;

- Trong năm đơn vị trích trước sửa chữa lớn theo kế hoạch là 36 tỷ đồng theo Quyết định số 1164/QĐ-NĐBR-HĐQT ngày 31/12/2012 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt chi phí trích trước sửa chữa lớn của năm 2012. Theo ý kiến của đơn vị, khoản chi phí trích trước nêu trên được tính vào giá điện năm 2012 để phù hợp giữa doanh thu và chi phí trong năm 2012 và không ảnh hưởng đến kế hoạch tài chính năm 2013, đến nay chưa thể xác định số chi thực tế phát sinh so với kế hoạch đã phê duyệt vì đang trong giai đoạn chuẩn bị sửa chữa ;

- Doanh thu bán điện trong năm được ghi nhận gồm doanh thu tính theo giá điện năng và doanh thu tính theo giá công suất. Trong đó, doanh thu tính theo công suất được căn cứ vào công suất khả dụng công bố, hệ số khả dụng, và đơn giá công suất khả dụng theo quy định tại hợp đồng mua bán điện số 07/2012/HĐ-NMĐ- Bà Rịa ngày 18 tháng 7 năm 2012 đã ký giữa đơn vị và Công Ty Mua bán Điện Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam. Tuy nhiên, tới thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán này hệ số khả dụng chưa

được 2 bên thống nhất nên doanh thu trong năm được ghi theo số liệu tạm quyết toán doanh thu điện năm 2012 ngày 28/3/2013 giữa đơn vị và Công Ty Mua bán Điện Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam, chênh lệch giữa số tạm quyết toán đã ghi nhận doanh thu trong năm và số quyết toán (nếu có) sẽ được điều chỉnh vào năm 2013. Theo số liệu tạm quyết toán nêu trên, trong tổng số doanh thu đã ghi nhận, số doanh thu đã ghi nhận trong năm nhưng hóa đơn được xuất vào năm 2013 với tổng số tiền trước thuế là 136.243.284.000 đồng;

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ những ảnh hưởng (nếu có) đến báo cáo tài chính vì lý do nêu trên, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Nhiệt Điện Bà Rịa tại ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan. Ở đây chúng tôi không phủ nhận ý kiến như trên, mà chỉ muốn lưu ý người đọc báo cáo tài chính như đã nêu trong bản thuyết minh báo cáo tài chính về việc đánh giá, xử lý chênh lệch tỷ giá cuối năm theo quy định tại thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ tài Chính "quy định về ghi nhận, đánh giá, xử lý các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái trong doanh nghiệp", đơn vị xác định tỷ giá bình quân mua vào bằng chuyển khoản cuối năm để đánh giá lại căn cứ vào thông báo tỷ giá của các Ngân hàng Thương Mại đã công bố và xác nhận (chúng tôi cũng xin lưu ý, khoản lãi chênh tỷ giá do đánh giá lại đã nêu trên không được chia cổ tức theo quy định).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05/4/2013

**Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài
Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam
(AASCS)**

**Tổng Giám đốc
(đã ký)**

Đỗ Khắc Thanh

Chứng chỉ KTV số Đ.0064/KTV

**Kiểm toán viên
(đã ký)**

Đinh Thế Đường

Chứng chỉ KTV số 0342/KTV

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2012 đến 31/12/2012 được lập theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật về kế toán (bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính). Báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng đồng Việt Nam (VNĐ), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam

Báo cáo tài chính đầy đủ được đăng tải toàn bộ trên website của Công ty theo địa chỉ <http://btp.com.vn>

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- SGDCKHCM;
- <http://www.btp.com.vn>;
- Lưu VP, TCKT.

